DỰ ÁN: NÂNG CẤP MỞ RỘNG TỈNH LỘ 671 ĐOẠN TỪ KM49+500 - KM52 (GIAO ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH)
DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN, TỔ CHỨC GIA HẠN THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT
PHƯỜNG LÊ LỢI, THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

STT (thửa)	Tên chủ sử dụng đất	Tờ bản đồ số	Thửa số	Mục đích sử dụng đất theo hiện trạng SDĐ	Diện tích thửa chỉnh lý (m2)	Diện tích ảnh hưởng (m2)	Diện tích ảnh hưởng năm 2009	Diện tích còn lại (m2)	Địa chỉ thửa đất	Địa chỉ chủ sử dụng	Ghi chú
1	UBND Phường Lê Lợi quản lý	9	191	DGT	4214	181,3		4032,7	Phường Lê Lợi	Phường Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
2	UBND Phường Lê Lợi quản lý	10	39	DGT	11139,6	8181,3	0,0	2958,3	Phường Lê Lợi	Phường Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
3	UBND Phường Lê Lợi quản lý	10	194	DTL	71,0	60,8	0,0	10,2	Phường Lê Lợi	Phường Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
4	UBND Phường Lê Lợi quản lý	11	96	DGT	1065,2	488,7	0,0	576,5	Phường Lê Lợi	Phường Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
5	UBND Phường Lê Lợi quản lý	16	37	DGT	6333,0	5641,6	0,0	691,4	Phường Lê Lợi	Phường Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
6	Nguyễn Văn Lại	10	71	NHK	302,5	18,3	0,0	284,2	Phường Lê Lợi	Số 391/7 đường U Rê, tổ 4, P. Trường Chinh, TP Kon Tum	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
7	Trương Thị Ca	10	72	ODT+NHK	645,4	0,1	0,0	645,3	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
8	Lê Xuân Thuỷ	10	95	ODT+NHK	1390,0	331,4	0,0	1058,6	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh mục đích sử dụng đất)
9	Phạm Đình Thương - Nguyễn Thị Trọng	10	97	ODT+NHK	482,7	213,4	67,0	202,3	Phường Lê Lợi	Số 247 đường Phạm Văn Đồng, Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
10	Lê Xuân Nghị	10	98	ODT+NHK	958,4	268,6	0,0	689,8	Phường Lê Lợi	Số 110, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh mục đích sử dụng đất)
11	Nguyễn Thị Nhiên	10	99	ODT+NHK	866,2	202,2	0,0	664	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
12	Vũ Văn Thọ - Vũ Thị Thêm	10	116	ODT+NHK	305,7	62,4	0,0	243,3	Phường Lê Lợi	Số 94 đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
13	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	10	117	ODT+NHK	283,0	74,2	0,0	208,8	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
14	Đỗ Văn Bản - Nguyễn Thị Huệ	10	118	ODT+NHK	308,1	77,5	0,0	230,6	Phường Lê Lợi	Số 100, đường Đồng Nai, Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh mục đích sử dụng đất)
15	Đỗ Văn Bản - Nguyễn Thị Huệ	10	156	ODT+NHK	306,9	8,6	14,1	284,2	Phường Lê Lợi	Số 100, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
16	Đỗ Văn Bản - Nguyễn Thị Huệ	10	353	ODT+NHK	1132,0	89,9	28,8	1013,3	Phường Lê Lợi	Số 100, đường Đồng Nai, Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
17	Trương Công Quyền - Diệp Thị Thanh Bình	10	119	ODT+NHK	315,2	74,4	0,0	240,8	Phường Lê Lợi	Số 246 đường Phạm Văn Đồng, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
18	Nguyễn Thị Hậu	10	120	ODT+NHK	351,1	94,6	0,0	256,5	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
19	Phạm Thảo	10	121	ODT+NHK	152,8	17,4	6,1	129,3	Phường Lê Lợi	Số 123 đường Đồng Nai, Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
20	Trần Duy Khương - Đào Thanh Hảo	10	122	ODT+NHK	137,9	17,3	5,5	115,1	Phường Lê Lợi	Số 125 đường Đồng Nai, Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích, mục đích sử dụng đất)
21	Lương Thanh	10	123	ODT+NHK	262,2	21,7	6,8	233,7	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
22	Nguyễn Thanh Long - Trần Thị Thúy	10	124	ODT+NHK	166,6	14,2	4,5	147,9	Phường Lê Lợi	Số 127 đường Đồng Nai, Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
23	Võ Thành Thu - Võ Thị Kiều Vy	10	125	ODT+NHK	241,0	19,7	8,2	213,1	Phường Lê Lợi	Số 129 đường Đồng Nai, Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
24	Nguyễn Xuân Dũng - Lê Thị Thu Thanh	10	126	ODT+NHK	239,1	22,6	8,2	208,3	Phường Lê Lợi	Số 131 đường Đồng Nai, Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
25	Nguyễn Xuân Dũng - Lê Thị Thu Thanh	10	657	ODT+NHK	1329,1	126,4	48,5	1154,2	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
26	Đào Thị Chanh (Nguyễn Trường Vũ)	10	127	ODT+NHK	339,9	34,4	6,4	299,1	Phường Lê Lợi	Số 276 đường Phạm Văn Đồng, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
27	Huỳnh Thị Nguyệt	10	129	ODT+NHK	104,3	10,3	3,4	90,6	Phường Lê Lợi	Số 121A đường Đồng Nai, Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
28	Nguyễn Trung Hiếu	10	130	ODT	143,1	12,9	10,4	119,8	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022

29	Nguyễn Văn Hùng - Ngô Thị Ngọc Ánh	10	131	ODT+NHK	271,9	19,9	17,0	235	Phường Lê Lợi	Số 225, đường Trần Hưng Đạo, P. Thống Nhất	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
30	Mai Quang Minh - Trương Thị Hảo	10	132	ODT	134,7	17,0	16,7	101	Phường Lê Lợi	Số 309, Đường Trần Nhân Tông, P. Quang Trung, TP Kon Tum.	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
31	Nguyễn Thái Triều	10	133	ODT	140,9	16,9	23,1	100,9	Phường Lê Lợi	Số 117, đường Đồng Nai, Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
32	Nguyễn Đức Bình - Đỗ Thị Bích Ngọc	10	134	ODT+NHK	568,8	123,5	0,0	445,3	Phường Lê Lợi	Số 226, đường Phạm Văn Đồng, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
33	Đinh Ngọc Văn Thanh - Lê Thị Mộng Chi	10	136	ODT+NHK	1124,3	216,1	0,0	908,2	Phường Lê Lợi	Số 92, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh mục đích sử dụng đất)
34	Cao Anh Tài - Ngô Thị Thảo	10	137	ODT+NHK	315,9	59,1	0,0	256,8	Phường Lê Lợi	Số 90, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
35	Hồ Nghiêm - Trà Thị Mỹ Trang	10	154	ODT +NHK	345,9	64,4	0,0	281,5	Phường Lê Lợi	Số 88, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
36	Đặng Ngọc Trung - Lê Thị Lan Anh	10	157	ODT+NHK	305,9	9,2	14,8	281,9	Phường Lê Lợi	Số 111, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
37	Nguyễn Thị Liên - Nguyễn Văn Thái	10	158	ODT+CLN	1408,2	51,3	44,9	1312	Phường Lê Lợi	Đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
38	Liza	10	159	ODT+NHK	593,7	33,4	0,0	560,3	Phường Lê Lợi	Đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
39	Y Thơm	10	166	NHK	150,3	28,4	0,0	121,9	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Rơ Hai 1, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
40	Nguyễn Văn Triệu - Nguyễn Thị Xuân	10	174	ODT+NHK	402,2	52,2	0,0	350	Phường Lê Lợi	Số 72, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
41	Ngô Quốc Toàn	10	175	ODT+NHK	413,2	36,7	0,0	376,5	Phường Lê Lợi	29A Nguyễn Bặc, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
42	Ngô Quốc Toàn	10	677	ODT+NHK	246,8	61,7	0,0	185,1	Phường Lê Lợi	Số 29A, đường Nguyễn Bặc, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
43	Ngô Quốc Toàn	15	686	ODT+NHK	403,4	81,7	1,9	319,8	Phường Lê Lợi	Số 29A, đường Nguyễn Bặc, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
44	Ngô Quốc Toàn	15	688	ODT+NHK	371,1	90,0	0,0	281,1	Phường Lê Lợi	Số 29A, đường Nguyễn Bặc, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
45	Ngô Quốc Toàn	16	26	ODT+NHK	281,5	44,0	0,0	237,5	Phường Lê Lợi	Số 29a, đường Nguyễn Bặc, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
46	Phan Hùng Châu - Tạ Thị Chí Liên	10	176	ODT+NHK	373,4	46,5	0,0	326,9	Phường Lê Lợi	Đường Đồng Nai, phường Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
47	Nguyễn Văn Trường - Đặng Thị Ngọc Thủy	10	177	ODT+NHK	408,2	48,0	0,0	360,2	Phường Lê Lợi	Số 78, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
48	Trương Duy Ca	10	179	ODT+NHK	270,7	19,2	0,0	251,5	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
49	Trương Duy Ca	10	659	ODT+NHK	484,8	32,7	0,1	452	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
50	Trương Đăng Kiên	10	180	ODT+NHK	272,3	18,3	0,0	254	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
51	Bành Đức Hải	10	181	ODT+NHK	267,9	16,6	0,0	251,3	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
52	Nguyễn Văn Sơn - Phan Thị Thanh Hương	10	185	ODT+NHK	506,8	49,0	1,3	456,5	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
53	Nguyễn Văn Sơn - Phan Thị Thanh Hương	10	186	ODT+NHK	263,8	27,8	3,3	232,7	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
54	Lê Thị Phương	10	187	ODT+NHK	419,5	47,7	8,9	362,9	Phường Lê Lợi	Số 253, đường Trần Khánh Dư, P. Duy Tân	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
55	Đào Văn Đức - Nguyễn Thị Tâm	10	188	ODT+ NHK	490,3	61,4	12,3	416,6	Phường Lê Lợi	Thôn PLei RơHai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
56	Đào Văn Đức - Nguyễn Thị Tâm	10	359	ODT+NHK	353,3	34,1	9,2	310	Phường Lê Lợi	Số 81, đường Đồng Nai, Tổ 3, phường Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
57	Đào Văn Đức - Nguyễn Thị Tâm	10	665	ODT+NHK	429,4	42,6	9,6	377,2	Phường Lê Lợi	Thôn PLei Rơ Hai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
58	Đào Văn Đức - Nguyễn Thị Tâm	10	666	ODT+NHK	272,3	37,1	9,0	226,2	Phường Lê Lợi	Thôn PLei Rơ Hai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
59	Phạm Thị Bạch Như - Nguyễn Đức Hồng	10	191	ODT+NHK	1962,1	257,5	0,0	1704,6	Phường Lê Lợi	Đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
60	Vũ Huy Quang - Trần Thị Hồng	10	199	ODT+NHK	352,7	61,7	0,0	291	Phường Lê Lợi	Đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
61	Đinh Ngọc Anh	10	200	ODT+NHK	359,3	61,7	0,0	297,6	Phường Lê Lợi	Tổ 1, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
62	Đoàn Minh Thiên - Nguyễn Thị Tâm	10	211	ODT+NHK	230,1	32,9	1,8	195,4	Phường Lê Lợi	Đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)

63	Đoàn Minh Thiên - Nguyễn Thị Tâm	16	33	ODT+NHK	380,2	62,5	0,0	317,7	Phường Lê Lợi	Đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
64	Trần Đức Chính	10	212	ODT+NHK	414,3	105,2	0,0	309,1	Phường Lê Lợi	Số 60, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
65	Trần Văn Đính	10	213	ODT+NHK	254,6	59,1	0,0	195,5	Phường Lê Lợi	Xã Đăk Rơ Wa, TP Kon Tum	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
66	Trịnh Huy Hiến	10	234	ODT+NHK	357,5	33,7	1,7	322,1	Phường Lê Lợi	Đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
67	Trịnh Huy Hiến	10	235	ODT+NHK	870,0	90,9	0,7	778,4	Phường Lê Lợi	Đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
68	Huỳnh Thị Sáu	10	238	ODT+NHK	327,4	103,3	0,5	223,6	Phường Lê Lợi	Số 73 đường Ngô Đức Kế, Tổ 3, phường Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
69	Nguyễn Thị Lan Phương	10	240	ODT+NHK	154,8	19,2	4,8	130,8	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Rơ Hai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích, loại đất)
70	Nguyễn Văn Ba - Hồ Thị Lan	10	241	ODT+NHK	351,4	28,6	1,6	321,2	Phường Lê Lợi	Số 59, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
71	Phạm Mạnh - Phan Thị Thái	10	242	ODT+NHK	420,1	40,5	0,0	379,6	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Rơ Hai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
72	Phạm Mạnh - Phan Thị Thái	10	283	ODT+NHK	267,6	11,7	6,6	249,3	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Rơ Hai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
73	Đỗ Công Trực - Trần Thị Xuyến	10	243	ODT	347,6	32,4	0,9	314,3	Phường Lê Lợi	Số 63, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
74	Đỗ Công Trực - Trần Thị Xuyến	16	145	NHK	201,6	59,2	0,0	142,4	Phường Lê Lợi	Số 63, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi, TP Kon Tum	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
75	Huỳnh Ngọc Hùng - Lê Thị Kim Cúc	10	244	ODT+NHK	497,7	32,5	0,0	465,2	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Rơ Hai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
76	Phan Văn Đồng - Phan Thị Ngọc Lan	10	245	ODT+NHK	425,8	35,9	0,0	389,9	Phường Lê Lợi	Số 43, Đường Phạm Văn Đồng	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
77	Nguyễn Anh Tuấn	10	254	ODT+NHK	344,4	22,1	3,6	318,7	Phường Lê Lợi	Số 57, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
78	Nguyễn Tuấn Phước	10	255	ODT+NHK	340,8	25,5	7,3	308	Phường Lê Lợi	Số 55A, đường Đồng Nai	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
79	Nguyễn Thị Huyền	10	257	ODT+NHK	279,4	22,0	5,3	252,1	Phường Lê Lợi	Thôn PLei RơHai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
80	Hồ Văn Thanh - Nguyễn Thị Thu Hoài	10	258	ODT+NHK	258,6	19,6	2,2	236,8	Phường Lê Lợi	Thôn PLei RơHai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
81	Nguyễn Thái Sơn - Lê Thị Phương Thúy	10	259	ODT+NHK	530,6	34,2	0,2	496,2	Phường Lê Lợi	Thôn PLei RơHai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
82	Lã Thị Dung	10	261	ODT+NHK	283,6	13,3	6,2	264,1	Phường Lê Lợi	Số 143, đường Hai Bà Trưng, P. Quyết Thắng, TP Kon Tum	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
83	Nguyễn Văn Hiếu - Trần Ngọc Hà	10	262	ODT+NHK	811,0	37,1	4,3	769,6	Phường Lê Lợi	Số 59, đường Ngô Đức Kế, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
84	Nguyễn Tiến Nghĩa - Lê Thị Hiệp	10	284	ODT	276,2	12,0	10,1	254,1	Phường Lê Lợi	Đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
85	Phạm Thanh Giám - Lê Thị Tư	10	285	ODT+NHK	177,0	9,0	8,8	159,2	Phường Lê Lợi	Số 43, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
86	Võ Duy Hiếu - Dương Thị Kim Liên	10	287	ODT+NHK	254,3	8,0	18,4	227,9	Phường Lê Lợi	Số 41, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
87	Nguyễn Thị Thanh	10	288	ODT+NHK	358,3	12,5	8,1	337,7	Phường Lê Lợi	Số 266 đường Phan Chu Trinh, tp Kon Tum	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
88	Nguyễn Văn Hùng	10	289	ODT+NHK	384,1	9,2	11,4	363,5	Phường Lê Lợi	Thôn Plei RơHai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
89	Trần Thị Mỹ Phương	10	290	NHK	425,2	11,3	22,4	391,5	Phường Lê Lợi	Số 33 đường Nguyễn Văn Linh, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
90	Trần Trung Hiếu	10	316	ODT+NHK	406,5	140,7	0,0	265,8	Phường Lê Lợi	Số 193, đường Nguyễn Lương Bằng, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
91	Nguyễn Văn Dũng - Đỗ Thị Thanh	10	320	ODT+NHK	468,0	33,5	8,8	425,7	Phường Lê Lợi	Thôn Plei RơHai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
92	Trần Thị Yến	10	368	ODT+NHK	210,8	93,9	0,0	116,9	Phường Lê Lợi	Thôn Măng Lon, xã Đăk Môn, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
93	Nguyễn Thị Lan	10	430	ODT+NHK	254,1	5,6	8,5	240	Phường Lê Lợi	Số 115 đường Đồng Nai, Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
94	Trần Văn Hải - Nguyễn Thái Bảo Trang	10	437	ODT+NHK	321,2	73,0	0,0	248,2	Phường Lê Lợi	Số 106A, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022

95	Đặng Văn Anh	10	443	ODT+NHK	264,2	24,1	5,4	234,7	Phường Lê Lợi	Số 33, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
96	Đặng Văn Kính	10	444	ODT+NHK	229,2	25,9	9,6	193,7	Phường Lê Lợi	Số 31, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
97	Đặng Văn Phúc	10	445	ODT+NHK	193,7	25,0	11,2	157,5	Phường Lê Lợi	Số 29, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
98	Đặng Văn Thành	10	446	ODT+NHK	178,5	27,6	12,3	138,6	Phường Lê Lợi	Số 27, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
99	Nguyễn Thanh Nghị - Đặng Thị Hương	10	471	ODT +NHK	230,6	50,4	0,0	180,2	Phường Lê Lợi	Số 80 đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
100	Nguyễn Văn Tuấn	10	522	ODT+NHK	275,8	14,7	7,9	253,2	Phường Lê Lợi	Thôn Đăk Prông, xã Chư Hreng	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
101	Bùi Văn Vượng	10	530	ODT+NHK	212,6	23,0	4,8	184,8	Phường Lê Lợi	Số 58, đường Nguyễn Văn Cừ, P.Quang Trung	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
102	Vũ Văn Chuẩn - Nguyễn Ngọc Bảo Châu	10	543	ODT+NHK	307,1	13,9	9,8	283,4	Phường Lê Lợi	Thôn Plei RơHai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
103	A Wưng - Y Gơr	10	546	ODT+NHK	348,9	249,0	0,0	99,9	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
104	Vũ Văn Tú - Nguyễn Thị Xuyến (Nguyễn Thị Quyên)	10	609	ODT+NHK	380,6	130,0	3,7	246,9	Phường Lê Lợi	Số 75 đường Lý Thái Tổ, P. Thống Nhất	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
105	Trần Văn Kiều - Trần Thị Ngát	10	654	ODT+NHK	535,3	530,9	4,4	0,0	Phường Lê Lợi	Số 245, đường Phạm Văn Đồng, tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
106	Trần Văn Kiều - Trần Thị Ngát	16	208	ODT+NHK	342,3	66,8	0,0	275,5	Phường Lê Lợi	Số 245 đường Phạm Văn Đồng, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi loại đất)
107	Trần Thái Sơn	10	655	ODT+NHK	266,0	186,6	0,0	79,4	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
108	Trần Hoàng Điệp nằm trong GCN của Trần Văn Kiều - Trần Thị Ngát thửa 654	10	656	ODT+NHK	151,3	133,6	0,0	17,7	Phường Lê Lợi	Số 112 đường Đồng Nai, Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
109	Trương Duy Cảnh	10	660	ODT+NHK	252,9	22,6	0,3	230	Phường Lê Lợi	số 104 đường Phạm Văn Đồng, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích, tên chủ sử dụng đất)
110	Lê Quan - Phạm Thị Dự	10	661	ODT+NHK	343,4	44,9	10,1	288,4	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
111	Nguyễn Văn Khôi - Lê Thị Phương	10	662	ODT+NHK	244,4	43,6	3,6	197,2	Phường Lê Lợi	Số 85, đường Đồng Nai, tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
112	Bùi Huy Hoàng	10	663	ODT+NHK	719,2	82,4	3,6	633,2	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
113	Nguyễn Thị Lý	10	667	ODT+NHK	710,7	61,9	10,7	638,1	Phường Lê Lợi	Tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
114	Lê Thanh Hải - Tô Nữ Thị Phi Oanh	10	668	ODT+NHK	988,3	87,2	6,9	894,2	Phường Lê Lợi	Số 75, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
115	Lê Minh Châu - Phạm Thị Hoàng Yến	10	669	ODT+NHK	384,6	34,5	3,2	346,9	Phường Lê Lợi	Số 67, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
116	Phạm Đình Kiều	10	670	ODT+NHK	378,3	34,3	3,1	340,9	Phường Lê Lợi	Đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
117	Phạm Đình Nhật	10	671	ODT+NHK	384,2	34,3	2,5	347,4	Phường Lê Lợi	Đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
118	Phạm Văn Quang - Phan Thị Nhi	10	672	ODT+NHK	697,4	31,0	0,0	666,4	Phường Lê Lợi	Số 49, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
119	Đỗ Thị Em	10	674	ODT+NHK	261,0	10,8	4,0	246,2	Phường Lê Lợi	Số 06, Trần Quang Khải, P. Quyết Thắng, TP Kon Tum	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
120	Phan Kim Sáng - Tạ Thị Oanh	10	688	CLN	1494,2	5,5	0,0	1488,7	Phường Lê Lợi	Số 118, đường Tô Hiến Thành, P. Duy Tân	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
121	Phạm Ngọc Vũ - Trần Thị Ái Vy	10	691	ODT+NHK	206,9	69,4	0,0	137,5	Phường Lê Lợi	Tổ1, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi loại đất)
122	Lê Thị Lý	10	692	ODT+NHK	1070,9	130,7	0,0	940,2	Phường Lê Lợi	Tổ1, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
123	Trần Thị Cẩm	10	701	ODT+NHK	1295,5	104,7	8,0	1182,8	Phường Lê Lợi	Đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
124	Lê Thị Viếc	10	703	ODT+NHK	325,5	74,9	0,0	250,6	Phường Lê Lợi	Số 110, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
125	Y Xeng	11	129	ODT	266,5	55,4	0,0	211,1	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Rơ Hai1, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
126	Đoàn Văn Hùng - Phạm Thị Hồng	11	130	ODT+NHK	301,1	46,5	0,0	254,6	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Rơ Hai1, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
127	Hà Mạnh Dũng - Phạm Thị Quý	11	131	NHK	194,8	49,0	0,0	145,8	Phường Lê Lợi	Số 180 đường Nguyễn Thiện Thuật, tp Kon Tum	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi loại đất)
128	Y Xan	11	204	ODT+NHK	202,0	96,6	0,0	105,4	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Rơ Hai1, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)

129	Y Lem	11	257	ODT+CLN	2932,0	871,1	0,0	2060,9	Phường Lê Lợi	Số 44 đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
130	Y Lem	16	10	CLN	5036,9	259,8	0,0	4777,1	Phường Lê Lợi	Thôn Plei RơHai 1, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
131	Nguyễn Tấn Phát - Nguyễn Thị Nam Hồng	11	260	NHK	446,3	216,6	0,0	229,7	Phường Lê Lợi	Số 250 đường Trần Nhân Tông, P. Thắng Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
132	Đỗ Tiến Thắng - Hà Thị Bình	11	262	NHK	178,8	52,1	0,0	126,7	Phường Lê Lợi	Số 45, đường Nguyễn Bặc, tổ 3, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
133	Nguyễn Thị Đan Thùy	11	263	NHK	116,8	82,7	0,0	34,1	Phường Lê Lợi	Thôn 2, xã Kon Đào, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
134	Y Đưng	15	17	ODT+NHK	688,0	70,2	11,6	606,2	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Tơ Nghia, P. Quang Trung	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
135	Phạm Công Trình - Phạm Thị Thu Hằng	15	18	ODT+NHK	465,5	58,5	12,8	394,2	Phường Lê Lợi	Thôn PLei Rơ Hai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
136	Y Kiều Mỹ	15	19	ODT+NHK	897,0	134,7	26,5	735,8	Phường Lê Lợi	Thôn PLei Rơ Hai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
137	Vũ Văn Thuấn	15	687	NHK	265,6	70,4	0,0	195,2	Phường Lê Lợi	Xã Chư Hreng, TP Kon Tum	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
138	Võ Văn Tư - Huỳnh Thị Bích Thảo	16	3	ODT+NHK	448,6	69,4	0,0	379,2	Phường Lê Lợi	Số 30 đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
139	Dương Thị Thanh Nhàn	16	4	ODT+NHK	436,3	70,7	0,0	365,6	Phường Lê Lợi	Số 169 đường Hà Huy Tập, P. Quang Trung, tp Kon Tum	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
140	Võ Văn Phụng	16	6	NHK	461,3	64,4	0,0	396,9	Phường Lê Lợi	Xã Tây Thuận, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
141	Nguyễn Trung - Siu HLan	16	7	ODT+NHK	3657,3	349,0	0,0	3308,3	Phường Lê Lợi	Số 28 đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
142	Nguyễn Thanh Hải	16	14	ODT+NHK	294,2	78,1	2,7	213,4	Phường Lê Lợi	Số 198 đường Phạm Văn Đồng, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích, chủ sử dụng)
143	Hoàng Công Minh - Trần Thị Hiền	16	15	NHK	254,0	66,3	2,8	184,9	Phường Lê Lợi	Số 75, đường Lê Viết Lượng, P. Thắng Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
144	A Nhưng	16	16	ODT+NHK	3035,7	207,6	0,0	2828,1	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Rơ Hai 1, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
145	Phan Thế Dương	16	18	ODT+NHK	231,3	69,9	1,0	160,4	Phường Lê Lợi	Số 7A đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh diện tích)
146	Y Lan	16	24	ODT+CLN	2121,7	651,4	0,0	1470,3	Phường Lê Lợi	Thôn PLei Rơ Hai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh tên chủ sử dụng đất)
147	Võ Thị Châu Uyên	16	25	NHK	274,8	45,8	0,0	229	Phường Lê Lợi	Số 57 đường Ngô Đức Kế, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
148	Trần Văn Hải - Nguyễn Thị Hoa	16	27	ODT+NHK	283,0	41,7	0,0	241,3	Phường Lê Lợi	Số 188, đường Đoàn Thị Điểm, P. Quyết Thắng	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
149	El	16	28	ODT+CLN	7640,8	188,2	0,0	7452,6	Phường Lê Lợi	Thôn Kon Tum Kơ Nâm, P. Thống Nhất	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
150	Trần Thị Trúc Ly	16	32	ODT+NHK	571,3	77,0	0,0	494,3	Phường Lê Lợi	Số 05, đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
151	Nguyễn Văn Trình - Trần Thị Ánh Tuyết	16	35	ODT+NHK	246,4	37,1	0,0	209,3	Phường Lê Lợi	Số 02 đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
152	Lê Văn Hưng	16	36	ODT+NHK	246,4	37,2	0,0	209,2	Phường Lê Lợi	Số 21, Đường Phùng Hưng, P. Duy Tân, TP Kon Tum	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
153	A Wên - Y Út	16	39	ODT+NHK	2234,3	416,2	0,0	1818,1	Phường Lê Lợi	Thôn PLei Rơ Hai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
154	A Lâm -Y Boi	16	41	ODT+CLN	1842,5	41,4	0,0	1801,1	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Rơ Hai 1, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
155	Thuên - Y Ber	16	43	ODT+NHK	594,2	95,8	0,0	498,4	Phường Lê Lợi	Thôn PLei Rơ Hai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
156	Y Nuk (Lê Thị Lan Anh)	16	44	ODT+NHK	158,3	26,4	0,0	131,9	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Rơ Hai 1, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích, chủ sử dụng)
157	Phan Văn Hòa - Trần Thị Oanh	16	45	NHK	219,6	38,2	0,0	181,4	Phường Lê Lợi	Số 29 đường Trương Đăng Quế, phường Duy Tân	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
158	Trần Thị Ngân	16	70	ODT+NHK	320,0	65,1	0,0	254,9	Phường Lê Lợi	Thôn 5, TT. Đăk Rve, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi loại đất)
159	Y Hoa	16	72	NHK	1083,1	277,6	0,0	805,5	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Rơ Hai 1, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh tên chủ sử dụng đất)
160	Hương Hương	16	73	NHK	321,6	164,9	0,0	156,7	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Rơ Hai 1, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh mục đích sử dụng đất)

161	Lưu Văn Tân - Ngô Thị Trang Uyên	16	77	ODT+NHK	518,6	140,8	0,2	377,6	Phường Lê Lợi	Số 01, đường Đỗ Xuân Hợp, phường Thắng Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
162	Lê Thị Tình	16	81	ODT+NHK	268,3	47,0	0,0	221,3	Phường Lê Lợi	Số 71, đường Ngô Sỹ Liên, P. Duy Tân, TP Kon Tum	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
163	Nguyễn Anh Thương	16	82	ODT+NHK	317,5	55,5	0,0	262	Phường Lê Lợi	Xã Ngọc Tem, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
164	Phan Văn Quang	16	92	ODT+NHK	276,9	64,5	2,2	210,2	Phường Lê Lợi	Xã Cổ Đạm, Huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
165	Phan Thị Hồng	16	93	ODT+NHK	246,6	65,2	0,3	181,1	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Rơ Hai 1, P. Lê Lợi, TP Kon Tum	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
166	Lê Viết Trực	16	95	ODT+NHK	1003,4	203,5	0,0	799,9	Phường Lê Lợi	Thôn Kon Tu 2, P. Trường Chinh, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
167	Phan Thị Tuyết Nhung	16	101	ODT+NHK	525,8	120,9	4,7	400,2	Phường Lê Lợi	Số 66, đường Lê Đình Chinh, phường Quang Trung	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
168	Trần Lương Thắng - Võ Thị Như Quỳnh	16	169	ODT+NHK	334,4	60,4	0,1	273,9	Phường Lê Lợi	Thôn Trung Hoà, xã Trung Hải, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
169	Trần Hạnh Quyên	16	170	ODT+NHK	398,8	78,7	2,3	317,8	Phường Lê Lợi	Số 675 đường Phan Đình Phùng, P. Duy Tân, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
170	Đặng Văn Hùng - Hoàng Thị Kim Phương	16	171	ODT+NHK	303,8	55,5	0,0	248,3	Phường Lê Lợi	Số 172 đường Ngô Quyền, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
171	A Thế	16	180	ODT+CLN	751,3	246,7	0,0	504,6	Phường Lê Lợi	Thôn PLei Rơ Hai 2, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
172	Lê Xuân Mạnh	16	182	ODT+NHK	508,3	111,2	0,3	396,8	Phường Lê Lợi	Số 09 đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 148/TB-UBND ngày 18/6/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
173	Ngô Hữu Hải - Trần Thị Thuý Vân	16	185	ODT+NHK	1078,9	233,9	3,1	841,9	Phường Lê Lợi	Số 208/12, đường Huỳnh Đăng Thơ, phường Quang Trung	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
174	Lê Văn Ánh	16	186	NHK	1452,2	509,5	0,0	942,7	Phường Lê Lợi	Số 91, đường Đống Đa, phường Thắng Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
175	Nguyễn Văn Cư - Thái Thị Kim Hòa	16	189	ODT+NHK	895,2	185,9	0,0	709,3	Phường Lê Lợi	Số 36 đường Đồng Nai, P. Lê Lợi	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
176	Nguyễn Văn Chương-Võ Thị Thảo - Phạm Thị Ngọc Ly	16	190	ODT+NHK	271,9	29,6	0,0	242,3	Phường Lê Lợi	Số 583/ 8, đường Hùng Vương, P. Quang Trung, TP Kon Tum	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
177	Lê Đình Hiền - Nguyễn Thị Trang (Trần Hạnh Quyên)	16	192	ODT+NHK	342,0	45,1	0,0	296,9	Phường Lê Lợi	Số 675 đường Phan Đình Phùng, P. Duy Tân, TP Kon Tum	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
178	Nguyễn Thị Phương Thảo	16	193	ODT+NHK	237,8	32,0	0,0	205,8	Phường Lê Lợi	Thôn 8, xã Diên Bình, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
179	Lê Thị Hòa - Lê Quốc Việt	16	195	ODT+NHK	423,5	54,5	0,0	369	Phường Lê Lợi	Số 147 đường Kơ Pa Kơ Lơng, P. Thống Nhất	Thông báo 334/TB-UBND, ngày 24/8/2022
180	Nguyễn Văn Chương-Võ Thị Thảo	16	196	ODT+NHK	230,8	24,5	0,0	206,3	Phường Lê Lợi	Số 583/ 8, đường Hùng Vương, P.Quang Trung, TP Kon Tum	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
181	Lê Văn Lợi - Phạm Nguyên Thảo Nhi	16	197	ODT+ NHK	214,5	23,2	0,0	191,3	Phường Lê Lợi	Thôn Xuân Thiên Thượng, xã Vĩnh Xuân, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
182	Y Nội	16	198	ODT+CLN	1884,8	130,0	0,0	1754,8	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Rơ Hai 1, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh thay đổi diện tích)
183	Y Nội	16	210	NHK	213,7	32,0	0,0	181,7	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Rơ Hai 1, P. Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)
184	Y Hyan (Lê Văn Tuấn)	16	199	NHK	2837,8	238,4	0,0	2599,4	Phường Lê Lợi	Tổ 4, phường Lê Lợi	Thông báo 85/TB-UBND ngày 10/4/2023 (Điều chỉnh, bổ sung thông báo thu hồi đất)

DỰ ÁN: NÂNG CẤP MỞ RỘNG TỈNH LỘ 671 ĐOẠN TỪ KM49+500 - KM52 (GIAO ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH)
DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN, TỔ CHỨC BỔ SUNG THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT
PHƯỜNG LÊ LỢI, THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

STT (thửa)	Tên chủ sử dụng đất	Tờ bản đồ số	Thửa số	Mục đích sử dụng đất theo hiện trạng SDĐ	Diện tích thửa chỉnh lý (m2)	Diện tích ảnh hưởng (m2)	Diện tích đã bồi thường năm 2009 (m2)	Diện tích còn lại (m2)	Địa chỉ thửa đất	Địa chỉ chủ sử dụng
1	Nguyễn Trung Phương - Nguyễn Thị Đông	10	202	ODT|+NHK	391,3	66,6	0,0	324,7	Phường Lê Lợi	Khu Tập thể Sư đoàn 10, Tổ 5 P. Thắng Lợi
2	Trịnh Kim Hoà - Đoàn Thị Nam	10	256	ODT	330,1	25,9	7,6	296,6	Phường Lê Lợi	Số 86, đường Nguyễn Viết Xuân, P. Thắng Lợi
3	Thik	10	470	ODT+NHK	1546,7	260,9	0,0	1285,8	Phường Lê Lợi	Thôn PLei Rơ Hai 2, P. Lê Lợi
4	Nguyễn Văn Miện	10	682	ODT+NHK	969,0	193,4	0,0	775,6	Phường Lê Lợi	Đường Phạm Văn Đồng, P. Lê Lợi
5	Bùi Ngọc Anh	11	203	ODT+NHK	303,9	116,6	0,0	187,3	Phường Lê Lợi	Thôn Kon JơDreh 1, Xã Đăk Blà, TP Kon Tum
6	Lê Thị Hồng	11	261	ODT+NHK	142,0	48,5	0,0	93,5	Phường Lê Lợi	Thị Trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum
7	Trần Thị Chiên	16	47	ODT+NHK	442,3	90,0	0,0	352,3	Phường Lê Lợi	Số 29A, đường Nguyễn Bặc, P. Lê Lợi
8	Y Đức	16	58	NHK	2497,8	414,5	0,0	2083,3	Phường Lê Lợi	Thôn Plei Rơ Hai 1, P. Lê Lợi
9	Nguyễn Trọng Thủy - Phan Thị Minh Quyên	16	209	ODT+NHK	269,8	59,9	2,9	207	Phường Lê Lợi	Số 36 A, đường Trần Cao Vân